

LƯU THỦ THỦY

**MODULE TH**

**16**

**MỘT SỐ KỸ THUẬT DẠY HỌC  
TÍCH CỰC Ở TIỂU HỌC**



## A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Mục tiêu của việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông là xây dựng nội dung chương trình, phương pháp giáo dục, sách giáo khoa phổ thông mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thế hệ trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phù hợp với thực tiễn và truyền thống Việt Nam; tiếp cận trình độ giáo dục phổ thông ở các nước phát triển trong khu vực và thế giới. Trong đó, đổi mới phương pháp giáo dục nói chung và PPDH nói riêng theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học được xác định là một nhiệm vụ quan trọng, mang tính đột phá của các nhà trường, các giáo viên.

Những năm vừa qua, việc đổi mới PPDH trong các trường tiểu học đã có những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, việc đổi mới phương pháp trong nhiều tiết dạy còn mang tính hình thức, chưa thực sự đạt được hiệu quả mong muốn. Điều đó là do nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân do giáo viên chưa thực sự nắm vững và biết cách vận dụng hợp lý các PPDH tích cực, đặc biệt là các KTDH cụ thể trong quá trình thực hiện các PPDH tích cực.

Trong thực tế có rất nhiều KTDH tích cực có thể áp dụng trong quá trình dạy học ở nhà trường tiểu học. Tuy nhiên, trong khuôn khổ thời lượng 15 tiết, module này chỉ tập trung vào một số KTDH. Cụ thể là module bao gồm các nội dung sau:

| TT | Nội dung                            | Số tiết |
|----|-------------------------------------|---------|
| 1  | Khái niệm kĩ thuật dạy học tích cực | 1       |
| 2  | Kĩ thuật đặt câu hỏi                | 2       |
| 3  | Kĩ thuật khăn trải bàn              | 2       |
| 4  | Kĩ thuật mảnh ghép                  | 2       |
| 5  | Kĩ thuật KWL                        | 2       |
| 6  | Kĩ thuật sơ đồ tư duy               | 2       |
| 7  | Kĩ thuật hỏi và trả lời             | 2       |
| 8  | Kĩ thuật trình bày một phút         | 2       |



## **B. MỤC TIÊU TÀI LIỆU**

### **MỤC TIÊU CHUNG**

Module này nhằm giúp các giáo viên tiểu học có thể tự học, tự bồi dưỡng những kiến thức và kĩ năng cơ bản về một số KTDH tích cực ở tiểu học để có thể thực hiện được nhiệm vụ đổi mới PPDH theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh.

### **MỤC TIÊU CỤ THỂ**

Học xong module này, HV cần đạt được những yêu cầu sau:

#### **1. Về kiến thức**

- Trình bày được khái niệm và mối quan hệ giữa KTDH tích cực và PPDH tích cực.
- Nêu được mục đích, tác dụng, cách tiến hành và yêu cầu sư phạm khi sử dụng một số KTDH tích cực ở tiểu học.

#### **2. Về kĩ năng**

Có kĩ năng vận dụng có hiệu quả một số KTDH tích cực vào các môn học ở tiểu học.

#### **3. Về thái độ**

Có ý thức vận dụng các KTDH tích cực trong quá trình dạy học các môn học ở tiểu học.



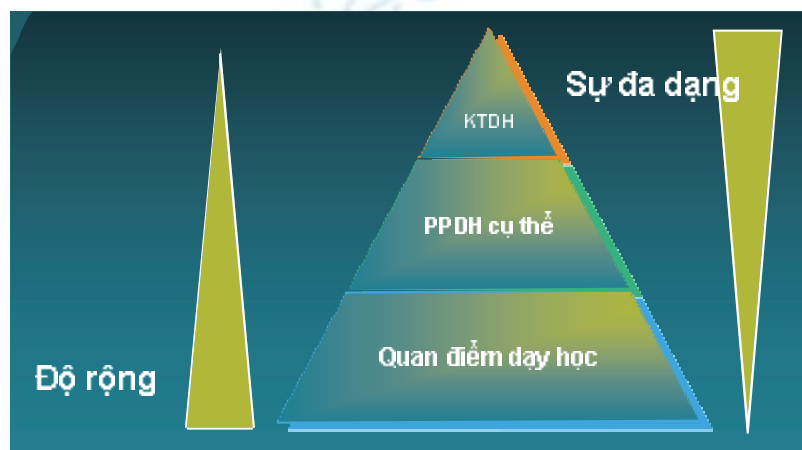
## C. NỘI DUNG

### Nội dung 1

#### KHÁI NIỆM KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC

##### 1. THÔNG TIN NGUỒN

1) Trong ba bình diện của PPDH (QĐDH, PPDH cụ thể, KTDH) thì KTDH (KTDH) là bình diện nhỏ nhất. QĐDH (QĐDH) là khái niệm rộng, định hướng cho việc lựa chọn các PPDH (PPDH) cụ thể. Các PPDH cụ thể là khái niệm hẹp hơn, đưa ra mô hình hành động. KTDH là khái niệm nhỏ nhất, thực hiện các tình huống hành động.



Mô hình 1. Bình diện / cấp độ của PPDH

KTDH là những biện pháp, cách thức hành động của GV và HS trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học. Ví dụ: Kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật giao nhiệm vụ, kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật động não, kỹ thuật phòng tranh, kỹ thuật hỏi chuyên gia,...

Các KTDH chưa phải là các PPDH độc lập mà là những thành phần của PPDH. Ví dụ: Trong phương pháp hợp tác nhóm có các KTDH như: kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật phòng tranh, kỹ thuật công đoạn,...

*Một số lưu ý*

- Mỗi QĐDH có những PPDH cụ thể phù hợp với nó, mỗi PPDH cụ thể có các KTDH đặc thù. Tuy nhiên, có những PPDH cụ thể phù hợp với

nhiều QĐDH, cũng như có những KTDH được sử dụng trong nhiều PPDH khác nhau.

Ví dụ: Kỹ thuật đặt câu hỏi được dùng cho nhiều phương pháp như: phương pháp vấn đáp, phương pháp đàm thoại, phương pháp thảo luận,...

- Việc phân biệt giữa PPDH và KTDH chỉ mang tính tương đối, nhiều khi không rõ ràng.

Ví dụ: Động não (*brainstorming*) có trường hợp được coi là PPDH, có trường hợp lại được coi là một KTDH.

- Có thể có nhiều tên gọi khác nhau cho một KTDH. Ví dụ: *Sơ đồ tư duy* còn được gọi là *bản đồ tư duy*, *lược đồ tư duy*...

2) KTDH tích cực là thuật ngữ dùng để chỉ các KTDH có tác dụng phát huy tính tích cực học tập của HS.

Ví dụ: Kỹ thuật động não, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật hỏi và trả lời,...

KTDH tích cực là thành phần của các PPDH tích cực, là thể hiện QĐDH phát huy tính tích cực học tập của HS.

## 2. CÁC HOẠT ĐỘNG

### Hoạt động 1: Tìm hiểu về khái niệm kỹ thuật dạy học

- Đọc mục 1. Thông tin nguồn trang 42.

- Trả lời các câu hỏi sau:

1) Kỹ thuật dạy học là gì?

2) Kỹ thuật dạy học có quan hệ như thế nào với PPDH? Cho ví dụ.

### Hoạt động 2: Tìm hiểu khái niệm kỹ thuật dạy học tích cực

- Đọc mục 2. Thông tin nguồn trang 43.

- Trả lời các câu hỏi sau:

1) KTDH tích cực là gì?

- 2) Hãy kể tên một số KTDH mà bạn đã từng sử dụng hoặc đã biết, đã đọc qua sách báo, tài liệu.

### 3. THÔNG TIN PHẢN HỒI

#### Hoạt động 1

KTDH là những biện pháp, cách thức hành động của GV và HS trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học.

KTDH chưa phải là các PPDH độc lập mà là những thành phần của PPDH. Một PPDH có thể bao gồm nhiều KTDH đặc thù. Ví dụ: Phương pháp hợp tác nhóm có các KTDH như: kĩ thuật chia nhóm, kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật phòng tranh, kĩ thuật công đoạn,...

#### Hoạt động 2

KTDH tích cực là thuật ngữ dùng để chỉ các KTDH có tác dụng phát huy tính tích cực học tập của HS.

KTDH tích cực là thành phần của các PPDH tích cực, là thể hiện QĐDH phát huy tính tích cực học tập của HS.

Có nhiều KTDH tích cực như: kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật hỏi chuyên gia, kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật phòng tranh, kĩ thuật công đoạn, kĩ thuật trình bày một phút, "kĩ thuật sơ đồ tư duy, kĩ thuật hỏi và trả lời, kĩ thuật viết tích cực,...

### 4. ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 1

1. Hãy điền mỗi từ/cụm từ: “QĐDH”, “PPDH”, “KTDH”, “tính tích cực học tập”, vào chỗ trống trong các câu dưới đây cho phù hợp:

a. KTDH tích cực là ..... có ưu thế trong việc phát huy ..... của HS.

b. KTDH tích cực là thành phần của ..... tích cực, KTDH tích cực thể hiện ..... tích cực.

2. Hãy điền vào bảng dưới đây tên các KTDH tích cực mà bạn đã sử dụng, đã được học hoặc đã biết qua đọc sách báo, tài liệu, trao đổi với bạn bè, đồng nghiệp,...

| KTDH tích cực đã sử dụng | KTDH tích cực đã được học | KTDH đã biết |
|--------------------------|---------------------------|--------------|
|                          |                           |              |

## Nội dung 2

### KĨ THUẬT ĐẶT CÂU HỎI

#### 1. THÔNG TIN NGUỒN

**Độc Mục 3.1, trang 48 – 60, Tài liệu *Dạy và học tích cực*, Plan, 2011.**

#### 2. CÁC HOẠT ĐỘNG

##### Hoạt động 1: Tìm hiểu mục đích đặt câu hỏi

Dựa vào kinh nghiệm dạy học đã có, bạn hãy cho biết:

- Người GV thường đặt câu hỏi khi nào? Mục đích của việc đặt câu hỏi là gì?
  
- Việc đặt câu hỏi phụ thuộc vào những yếu tố nào?

##### Hoạt động 2: Tìm hiểu kĩ thuật đặt câu hỏi theo các cấp độ nhận thức

Bạn hãy cùng với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn/trong trường thảo luận, đặt câu hỏi ví dụ cho mỗi cấp độ nhận thức và xác định mục

tiêu của GV khi đặt câu hỏi, tác dụng đối với HS và cách đặt câu hỏi cho mỗi cấp độ; sau đó điền vào bảng dưới đây:

| Cấp độ              | Ví dụ | Mục tiêu đặt câu hỏi | Tác dụng đối với HS | Cách đặt câu hỏi |
|---------------------|-------|----------------------|---------------------|------------------|
| <i>1. Biết</i>      |       |                      |                     |                  |
| <i>2. Hiểu</i>      |       |                      |                     |                  |
| <i>3. Vận dụng</i>  |       |                      |                     |                  |
| <i>4. Phân tích</i> |       |                      |                     |                  |
| <i>5. Tổng hợp</i>  |       |                      |                     |                  |
| <i>6. Đánh giá</i>  |       |                      |                     |                  |

Hoạt động 3: Tìm hiểu về câu hỏi đóng và câu hỏi mở

Trả lời các câu hỏi dưới đây:

- Theo bạn thế nào là câu hỏi đóng? Cho ví dụ.

- Khi nào GV thường sử dụng câu hỏi đóng?

- Thế nào là câu hỏi mở? Cho ví dụ.

- Khi nào GV thường sử dụng câu hỏi mở?

#### Hoạt động 4: Tìm hiểu các yêu cầu khi đặt câu hỏi

Bạn hãy thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn/trong trường về các câu hỏi dưới đây:

- Thế nào là câu hỏi tốt? Cho ví dụ.

- Các yêu cầu khi đặt câu hỏi?

- Các yêu cầu về ứng xử của GV khi hỏi HS?

### Hoạt động 5: Thực hành kĩ thuật đặt câu hỏi

- Bạn hãy vận dụng kĩ thuật đặt câu hỏi đã học để thiết kế các câu hỏi cho một bài dạy nào đó trong chương trình Tiểu học.
- Trao đổi với bạn bè trong tổ chuyên môn về các câu hỏi bạn đã thiết kế.
- Điều chỉnh, hoàn thiện lại các câu hỏi và tiến hành dạy trên lớp.
- Tự đánh giá những thành công, hạn chế của bạn trong việc đặt câu hỏi và xác định hướng khắc phục

### 3. THÔNG TIN PHẢN HỒI

#### Hoạt động 1

- Trong quá trình dạy học, GV thường đặt câu hỏi khi sử dụng phương pháp vấn đáp, phương pháp thảo luận. Mục đích của việc đặt câu hỏi rất khác nhau: Có lúc để kiểm tra việc nắm kiến thức, kĩ năng của HS, có lúc để hướng dẫn, dẫn dắt HS tìm tòi, khám phá, lĩnh hội kiến thức, kĩ năng mới và cũng có lúc để giúp các em củng cố, hệ thống lại các kiến thức, kĩ năng đã học.
- Việc đặt câu hỏi phụ thuộc chủ yếu vào chất lượng câu hỏi và cách ứng xử của GV khi hỏi HS.

#### Hoạt động 2

| Cấp độ  | Mục tiêu đặt câu hỏi                                                                                                | Tác dụng đối với HS                             | Cách đặt câu hỏi                                                                                                   |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Biết | Nhằm kiểm tra trí nhớ của HS về các dữ kiện, số liệu, tên người, tên địa phương, định nghĩa, khái niệm, quy tắc,... | Giúp HS ôn lại những gì đã biết, đã trải qua    | Thường sử dụng các từ/cụm từ để hỏi như: Ai...? Cái gì? Ở đâu...? Thế nào...? Khi nào...? Hãy nêu... Hãy kể lại... |
| 2. Hiểu | Nhằm kiểm tra HS cách liên hệ, kết nối các dữ kiện, số liệu, đặc điểm,... khi thu                                   | – Giúp HS nêu ra được những yếu tố cơ bản trong | Có thể sử dụng các cụm từ để hỏi như: Hãy so sánh....; Hãy liên hệ...; Vì sao...? Giải thích....?                  |